**ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHUNG THÀNH PHỐ TAM KỲ,**

**TỈNH QUẢNG NAM ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**

**Địa điểm: Thành phố Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam**

**Cơ quan phê duyệt: UBND TỈNH QUẢNG NAM**

**Cơ quan thẩm định: SỞ XÂY DỰNG**

**Cơ quan thỏa thuận: BỘ XÂY DỰNG**

**Chủ đầu tư:**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ**

**Cơ quan lập Quy hoạch:**

**NIKKEN SEKKEI CIVIL ENGINEERING LTD**



Tổng giám đốc: **Asami Hideki ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHUNG THÀNH PHỐ TAM KỲ,**

**TỈNH QUẢNG NAM ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050**

**Địa điểm: Thành phố Tam Kỳ, Tỉnh Quảng Nam**

Cơ quan phê duyệt: **Ủy ban nhân dân Tỉnh Quảng Nam**

Cơ quan thẩm định: **Sở Xây dựng**

Cơ quan thỏa thuận: **Bộ Xây dựng**

Cơ quan chủ đầu tư: **Ủy ban nhân dân Thành phố Tam Kỳ**

Cơ quan tư vấn: **Nikken Sekkei Civil Engineering Ltd**

Tổng giám đốc: **Asami Hideki**

Chủ nhiệm đồ án: **Fujita Tetsushi**

Chủ trì đồ án: **Tanaka Masafumi**

Thiết kế: **Tanaka Masafumi**

Thể hiện: **Shioda Takayuki**

Quản lý kỹ thuật: **Matsumura Daikichi**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mục lục** | |
| **I. Phần mở đầu** |  |
| 1. Lý do và sự cần thiết phải điều chỉnh quy hoạch  2. Cơ sở pháp lý điều chỉnh quy hoạch  3. Mục tiêu và Nhiệm vụ  4. Phạm vi nghiên cứu và thời gian lập quy hoạch | I-1  I-3  I-5  I-7 |
| **II. Phần nội dung** |  |
| **1. Đánh giá điều kiện tự nhiên và hiện trạng** |  |
| 1-1. Các điều kiện tự nhiên  1-2. Hiện trạng  1-3. Đánh giá quy hoạch chung đô thị Tam Kỳ hiện hữu  1-4. Đánh giá việc thực hiện QHC xây dựng Khu kinh tế mở Chu Lai  1-5. Rà soát, cập nhật các dự án và các quy hoạch có liên quan  1-6. Đánh giá tổng hợp | II-1-1  II-1-10  II-1-40  II-1-42  II-1-43  II-1-47 |
| **2. Các tiền đề phát triển** |  |
| 2-1. Bối cảnh  2-2. Vị trí và các mối quan hệ liên vùng  2-3. Tính chất và động lực phát triển của đô thị  2-4. Tầm nhìn đến năm 2050 và các mục tiêu chiến lược  2-5. Dự báo phát triển kinh tế  2-6. Dự báo dân số và lao động  2-7. Dự báo nhu cầu sử dụng đất đai  2-8. Áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn và chỉ tiêu quy hoạch | II-2-1  II-2-17  II-2-20  II-2-22  II-2-46  II-2-51  II-2-58  II-2-64 |
| **3. Định hướng phát triển không gian đô thị đến năm 2030** |  |
| 3-1. Chọn đất xây dựng và phát triển đô thị  3-2. Cấu trúc đô thị  3-3. Quy hoạch hệ thống các phân vùng  3-4. Các khu chức năng | II-3-1  II-3-3  II-3-10  II-3-17 |
| **4. Quy hoạch sử dụng đất** |  |
| 4-1. Quy hoạch sử dụng đất các khu chức năng  4-2. Quy hoạch sử dụng đất của từng Phân vùng | II-4-1  II-4-7 |

|  |  |
| --- | --- |
| **5. Quy hoạch cơ sở hạ tầng xã hội** |  |
| 5-1. Nhà ở  5-2. Công trình phục vụ công cộng  5-3. Cây xanh và mặt nước  5-4. Du lịch và nghỉ dưỡng | II-5-1  II-5-4  II-5-15  II-5-18 |
| **6. Thiết kế đô thị** |  |
| 6-1. Nguyên tắc chung  6-2. Phân vùng kiến trúc cảnh quan  6-3. Bố cục kiến trúc cảnh quan và hình ảnh đô thị | II-6-1  II-6-2  II-6-3 |
| **7. Quy hoạch cơ sở hạ tầng kỹ thuật** |  |
| 7-1. Quy hoạch giao thông  7-2. Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật đất đai  7-3. Quy hoạch cấp nước  7-4. Quy hoạch cấp điện  7-5. Quy hoạch thông tin liên lạc  7-6. Quy hoạch xử lý nước thải  7-7. Quy hoạch xử lý rác thải  7-8. Quy hoạch quản lý nghĩa trang | II-7-1  II-7-19  II-7-58  II-7-65  II-7-72  II-7-81  II-7-86  II-7-87 |
| **8. Đánh giá môi trường chiến lược** |  |
| 8-1. Mục tiêu và nội dung đánh giá môi trường  8-2. HT và xu hướng diễn biến các vấn đề MT khi không thực hiện QH  8-3. Đánh giác môi trường chiến lược trong quá trình thực hiện QH  8-4. Các giải pháp tổng thể giải quyết các vấn đề môi trường trong đồ án | II-8-1  II-8-2  II-8-3  II-8-29 |
| **9. Quy hoạch ngắn hạn đến năm 2020 và khái toán phí xây dựng**  9-1. Nội dung quy hoạch ngắn hạn  9-2. Các dự án ưu tiên đầu tư xây dựng  9-3. Các giải pháp thực hiện quy hoạch | II-9-1  II-9-5  II-9-7 |
| **III. Kết luận** |  |
| 1. Kết luận  2. Kiến nghị | III-1  III-2 |
| **IV. Phu lục tính toán**  **V. Phụ lục pháp lý**  **VI. Bản vẽ A3** |  |